

Số: 206/2017/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 241/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị Nguyễn Thị Diệu L – Sinh năm 1991

Địa chỉ: phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Anh Trần Đại D – Sinh năm 1987

Địa chỉ: xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Trần Đại D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Trần Đại D. Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Trần Đại D chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Phú L, sinh ngày 4/4/2014 đến khi cháu Trần Phú L đủ

18 tuổi. Anh Trần Đại D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Diệu L cho cháu Trần Phú L 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)/1 tháng, cho đến khi cháu Trần Phú L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Anh Trần Đại D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Trần Đại D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004771 ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Trần Đại D đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSND TP (1);
- THADSTP (1);
- Các đương sự (2);
- UBND TT S, huyện S
(Nơi ĐKKH ngày 03/4/2010);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Vũ Thị Mai Phương